1. **KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ II**

**MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ, LỚP 6 (PHÂN MÔN LỊCH SỬ)**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/chủ đề** | **Nội dung/đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết (TNKQ)** | | **Thông hiểu**  **(TL)** | | **Vận dụng**  **(TL)** | | **Vận dụng cao**  **(TL)** | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | **TL** |
| **1** | **VIỆT NAM TỪ KHOẢNG THẾ KỈ VII TRƯỚC**  **CÔNG NGUYÊN ĐẾN ĐẦU THẾ KỈ X**  (16 tiết, bài 14 đến 18) – đã kiểm tra GK | - Nhà nước Văn Lang, Âu Lạc | 1TN |  |  |  |  |  |  |  | 10%  1,0 điểm |
| - Chính sách cai trị của các triều đại phong kiến phương Bắc và sự chuyển biến về kinh tế, văn hoá trong thời kì Bắc thuộc. | 1TN |  |  |  |  |  |  |  |
| - Các cuộc đấu tranh giành lại độc lập và bảo vệ bản sắc văn hoá của dân tộc. |  |  |  |  |  |  |  | 1TL |
| **2** | **VIỆT NAM TỪ KHOẢNG THẾ KỈ VII TRƯỚC**  **CÔNG NGUYÊN ĐẾN ĐẦU THẾ KỈ X**  (6 tiết, bài 19,20,21) | - Bước ngoặt lịch sử ở đầu thế kỉ X | 3 TN |  |  |  |  | 1TL |  |  | 40 %  4,0 điểm |
| - Vương quốc Cham pa từ thế kỉ II đến thế kỉ X | 2TN |  |  |  |  |  |  |  |
| - Vương quốc Phù Nam | 1TN |  |  | 1TL |  |  |  |  |  |
| ***Tổng*** | | | **8TN** | **0** | **0** | **1TL** | **0** | **1TL** | **0** | **1TL** | **8TN**  **3TL**  **50%** |
| **Tỉ lệ %** | | | **20%** | | **15%** | | **10%** | | **5%** | |
| **Tỉ lệ chung** | | | **35%** | | | | **15%** | | | |

1. **BẢNG ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ II**

**MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ LỚP 6 (PHÂN MÔN LỊCH SỬ)**

**Xem thêm tại Website VnTeach.Com https://www.vnteach.com**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Chương/**  **Chủ đề** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | |
| **Nhận biết** | **Thông hiểu** | **Vận dụng** | **Vận dụng cao** |
| **1** | **VIỆT NAM TỪ KHOẢNG THẾ KỈ VII TRƯỚC**  **CÔNG NGUYÊN ĐẾN ĐẦU THẾ KỈ X**  (16 tiết) – đã kiểm tra GK | - Nhà nước Văn Lang Âu Lạc. | **Nhận biết**  – Nêu được khoảng thời gian thành lập của nước Văn Lang, Âu Lạc.  – Trình bày được tổ chức nhà nước của Văn Lang, Âu Lạc.  **Thông hiểu**  – Mô tả được đời sống vật chất và tinh thần của cư dân Văn Lang, Âu Lạc.  **Vận dụng**  - Xác định được phạm vi không gian của nước Văn Lang, Âu Lạc trên bản đồ hoặc lược đồ. | 1TN |  |  |  |
| - Chính sách cai trị của các triều đại phong kiến phương Bắc và sự chuyển biến về kinh tế, văn hoá trong thời kì Bắc thuộc. | **Nhận biết**  - Nêu được một số chính sách cai trị của phong kiến phương Bắc trong thời kì Bắc thuộc  **Thông hiểu**  - Mô tả được một số chuyển biến quan trọng về kinh tế, xã hội, văn hoá ở Việt Nam trong thời kì Bắc thuộc. | 1TN |  |  |  |
| - Các cuộc đấu tranh giành lại độc lập và bảo vệ bản sắc văn hoá của dân tộc. | **Nhận biết**  - Trình bày được những nét chính của các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu của nhân dân Việt Nam trong thời kì Bắc thuộc (khởi nghĩa Hai Bà Trưng, Bà Triệu, Lý Bí, Mai Thúc Loan, Phùng Hưng,...).  **Thông hiểu**  - Nêu được kết quả và ý nghĩa các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu của nhân dân ta trong thời kì Bắc thuộc (khởi nghĩa Hai Bà Trưng, Bà Triệu, Lý Bí, Mai Thúc Loan, Phùng Hưng,...).  - Giải thích được nguyên nhân của các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu của nhân dân Việt Nam trong thời kì Bắc thuộc (khởi nghĩa Hai Bà Trưng, Bà Triệu, Lý Bí, Mai Thúc Loan, Phùng Hưng,...).  - Giới thiệu được những nét chính của cuộc đấu tranh về văn hoá và bảo vệ bản sắc văn hoá của nhân dân Việt Nam trong thời kì Bắc thuộc.  **Vận dụng**  - Lập được biểu đồ, sơ đồ về diễn biến chính, nguyên nhân, kết quả và ý nghĩa của các cuộc khởi nghĩa tiêu biểu của nhân dân Việt Nam trong thời kì Bắc thuộc (khởi nghĩa Hai Bà Trưng, Bà Triệu, Lý Bí, Mai Thúc Loan, Phùng Hưng,...).  **Vận dụng cao**  **Học sinh trình bày được những con đường, trường học, làng xã hay di tích lịch sử…. nào mang tên các vị anh hùng dân tộc trong thời Bắc thuộc ở nơi em đang sống.** |  |  |  | 1TL |
| **2** | **VIỆT NAM TỪ KHOẢNG THẾ KỈ VII TRƯỚC**  **CÔNG NGUYÊN ĐẾN ĐẦU THẾ KỈ X**  (6 tiết) | - Bước ngoặt lịch sử ở đầu thế kỉ X | **Nhận biết**  – Trình bày được những nét chính (nội dung, kết quả) về các cuộc vận động giành quyền tự chủ của nhân dân Việt Nam dưới sự lãnh đạo của họ Khúc và họ Dương.  **Thông hiểu**  – Mô tả được những nét chính trận chiến Bạch Đằng lịch sử năm 938.  – Nêu được ý nghĩa lịch sử của chiến thắng Bạch Đằng (938).  **Vận dụng**  - Nhận xét được những điểm độc đáo trong tổ chức đánh giặc của Ngô Quyền. | 3TN |  | 1TL |  |
| - Vương quốc Cham pa từ thế kỉ II đến thế kỉ X | **Nhận biết**  – Trình bày được những nét chính về tổ chức xã hội và kinh tế của Champa  – Nêu được một số thành tựu văn hoá của Champa.  **Thông hiểu**  – Mô tả được sự thành lập, quá trình phát triển của Champa.  **Vận dụng cao**  – Liên hệ được một số thành tựu văn hoá của Champa có ảnh hưởng đến hiện nay. | 2TN |  |  |  |
|  | - Vương quốc Phù Nam | **Nhận biết**  – Trình bày được những nét chính về tổ chức xã hội và kinh tế của Phù Nam.  – Nêu được một số thành tựu văn hoá của Phù Nam.  **Thông hiểu**  - Mô tả được sự thành lập, quá trình phát triển và suy vong của Phù Nam. | 1TN | 1TL |  |  |
| **Tổng** | | |  | **8 TNKQ** | **1 TL** | **1 TL** | **1 TL** |
| ***Tỉ lệ %*** | | |  | **20%** | **15%** | **10%** | **5%** |
| **Tỉ lệ chung** | | |  | **35%** | | **15%** | |

***Lưu ý:***

*- Với câu hỏi mức độ nhận biết thì mỗi câu hỏi cần được ra ở một chỉ báo (1 gạch đầu dòng của nội dung đó) của mức độ mô tả cần kiểm tra, đánh giá tương ứng (1 gạch đầu dòng thuộc mức độ đó).*

*- Các câu hỏi ở mức độ nhận biết nên kiểm tra bằng dạng câu hỏi TNKQ; các mức độ khác kiểm tra bằng dạng câu hỏi tự luận.*

*- Với nhiều nội dung ở cùng 01 mức độ nhận thức, lựa chọn nội dung kiểm tra bằng cách chọn dấu \* cho trường hợp (hoặc).*

*- Nội dung kiểm tra cuối kì bao gồm nội dung học toàn học kì, những nội dung kiểm tra giữa kì được tính không quá* ***10% số điểm*** *và chỉ kiểm tra ở mức độ* ***nhận biết***.

1. **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI KÌ II**

**MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ LỚP 6**

**(PHÂN MÔN LỊCH SỬ)**

**A. TRẮC NGHIỆM (2,0 điểm)**

1. Nhà nước Văn Lang được thành lập vào khoảng thời gian nào?

A. Thế kỉ VII TCN. B. Thế kỉ VII.

C. Thế kỉ III TCN. D. Thế kỉ VI.

2. Trên lĩnh vực văn hóa, các triều đại phong kiến phương Bắc đã

A. bắt người Việt học chữ Hán, theo các lễ nghi của Trung Hoa.

B. sáp nhập Âu Lạc vào lãnh thổ Trung Quốc rồi chia thành các quận, huyện.

C. chiếm đoạt ruộng đất, bắt người Việt cống nạp các sản vật quý, hương liệu…

D. thẳng tay đàn áp các cuộc đấu tranh yêu nước của người Việt cổ.

3. Anh hùng dân tộc nào được đề cập đến trong câu đố dân gian dưới đây?

*“Ai người đánh giặc trên sông,*

*Dựng bãi cọc ngầm, phá quân Nam Hán?”*

A. Khúc Thừa Dụ.

B. Dương Đình Nghệ.

C. Ngô Quyền.

D. Khúc Hạo.

4.Năm 905, nhân cơ hội nhà Đường suy yếu, Khúc Thừa Dụ đã

A. nổi dậy khởi nghĩa, lên ngôi Hoàng đế, lập ra nước Vạn Xuân.

B. đánh chiếm thành Đại La, tự xưng Tiết độ xứ, xây dựng chính quyền tự chủ.

C. đánh chiếm Tống Bình, lên ngôi Hoàng đế, chấm dứt thời Bắc thuộc.

D. nổi dậy khởi nghĩa sau đó thi hành nhiều chính sách tiến bộ.

5. Năm 931, Dương Đình Nghệ lãnh đạo người Việt nội dậy đấu tranh, chống lại cuộc xâm lược của

A. nhà Lương.

B. nhà Đường.

C. nhà Tống.

D. nhà Nam Hán.

6. Từ thế kỉ II – thế kỉ X, vương quốc Cham-pa đã trải qua mấy vương triều?

A. 2 vương triều.

B. 3 vương triều.

C. 4 vương triều.

D. 5 vương triều.

7. Công trình kiến trúc nào của cư dân Cham-pa được tổ chức UNESCO công nhận là di sản văn hóa thế giới?

A. Thánh địa Mỹ Sơn.

B. Tháp bà Po Nagar.

C. Phật viện Đồng Dương.

D. Đền Bô-rô-bu-đua.

8. Phần lớn cư dân Phù Nam sống bằng nghề

A. khai thác lâm sản.

B. sản xuất thủ công nghiệp.

C. trồng lúa nước.

D. sản xuất muối.

**B. TỰ LUẬN (3,0 điểm)**

Câu 1 (1,5 điểm): Em hãy xác định các mốc thời gian (theo thế kỉ) trong sơ đồ bên dưới về quá trình hình thành, phát triển và sụp đổ của vương quốc Phù Nam.

Thế kỉ

Sụp đổ

Suy yếu

Phát triển

Thành lập

Câu 2 (1,0 điểm): Nêu nhận xét của em về những điểm độc đáo trong cách tổ chức, đánh giặc của Ngô Quyền.

Câu 3 (0,5 điểm): Theo em, hiện nay có những con đường, trường học, làng xã hay di tích lịch sử…. nào mang tên các vị anh hùng dân tộc trong thời Bắc thuộc ở nơi em đang sống.

**IV. ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM**

**MÔN: LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ LỚP 6**

**(PHÂN MÔN LỊCH SỬ)**

1. **TRẮC NGHIỆM (2 điểm)**

*(Mỗi câu trả lời đúng được 0,25 điểm).*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **CÂU** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| **Đ.A** | **A** | **A** | **C** | **B** | **D** | **B** | **A** | **C** |

1. **TỰ LUẬN (3,0 điểm)**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | **Biểu điểm** |
| **Câu 1**  **(1,5 điểm)** | ***Em hãy xác định các mốc thời gian (theo thế kỉ) trong sơ đồ bên dưới về quá trình hình thành, phát triển và sụp đổ của vương quốc Phù Nam.*** | **1,5** |
| - Thành lập: Khoảng thế kỉ I.  - Phát triển: từ thế kỉ thứ III-V.  - Suy yếu: thế kỉ VI.  - Sụp đổ: Khoảng đầu thế kỉ VII. | **0,5**  **0,5**  **0,25**  **0,25** |
| **Câu 2**  **(1,0 điểm)** | ***b.Nêu nhận xét về những điểm độc đáo trong cách tổ chức, đánh giặc của Ngô Quyền*** | **1,0** |
| - Tận dụng địa thế tự nhiên hiểm trở của sông Bạch Đằng để xây dựng trận địa tấn công giặc.  - Sáng tạo ra cách sử dụng các cọc ngầm và quy luật lên - xuống của con nươc thủy triều để bố trí trận địa chiến đấu tiêu diệt quân địch: cánh quân bộ binh mai phục ở hai bên bờ sông. Sử dụng các chiến thuyền nhỏ, nhẹ để nghi binh, lừa địch…… | **0,5**  **0,5** |
| **Câu 3**  **(0,5 điểm)** | ***Theo em, hiện nay có những con đường, trường học, làng xã hay di tích lịch sử…. nào mang tên các vị anh hùng dân tộc trong thời Bắc thuộc ở nơi em đang sống.*** | **0,5** |
| - Con đường mang tên các vị anh hùng dân tộc Triệu Quang Phục, Lý Nam Đế, Bà Triệu, Mai Thúc Loan, Phùng Hưng, Ngô Quyền... | **0,25** |
| - Trường Hai Bà Trưng, Cầu vạn Xuân ... | **0,25** |

**V. ĐIỀU CHỈNH NẾU CÓ**

.